

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 336/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Ngọc T, sinh năm: 1985

Nơi cư trú: Khu phố 4, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn: Ông Lê Tấn B, sinh năm: 1985

Hộ khẩu thường trú: thôn C, xã Đ1, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.

Tạm trú: Khu phố 4, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Bùi Thị Ngọc T và ông Lê Tấn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Giao cho bà Bùi Thị Ngọc T trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Lê Tuấn A, sinh ngày 30/8/2009 và Lê Ngọc Minh T1, sinh ngày 12/9/2015. Ông Lê Tấn B không cấp dưỡng nuôi con chung do bà Bùi Thị Ngọc T không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom

con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- **Về tài sản chung:** Hai bên xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Hai bên xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Bà Bùi Thị Ngọc T đồng ý chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0004021 ngày 27/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm. Hoàn lại cho bà Bùi Thị Ngọc T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận;
- Viện KSND Tp.PR-TC;
- Chi cục THADS Tp.PR-TC;
- UBND xã Đ1
(GCN số 147 năm 2008);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nga